TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG
Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày: 08 - 01- 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sơn

Ông Huỳnh Bá Dương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2024/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Ngọc H. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 11/01/1980. Tại tỉnh Quảng Ngãi quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lái xe; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Phan Thị S; vợ Nguyễn Thị Thùy L; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/6/2024, bị Công an phường K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền: 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 01/11/2024, bị Công an quận N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt tiền: 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị bắt ngày 18/10/2024 hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Huỳnh Tuấn A, sinh năm: 1983. Địa chỉ: 8 N, phường A, quận S, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phù Văn T1, sinh năm: 1997. Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Bà Đặng Thái N, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Xóm E, thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: .

Ngày 26/6/2024, Nguyễn Ngọc H chăm con bị ốm tại Phòng 301, tầng 3 Bệnh viện P1. Khoảng 00h30 ngày 27/6/2024, H thấy anh Huỳnh Tuấn A chăm con ốm giường bệnh bên cạnh) ngủ say và chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng Gold (sau ốp điện thoại có 01 tờ tiền 100 USD) của anh Tuấn A kê dưới gối bị rơi xuống nền nhà nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, H đi đến nhặt lấy chiếc điện thoại của anh Tuấn A cho vào túi quần rồi gọi xe G đi đến Bệnh viện H1, TP.Đà Nẵng để thăm ông Nguyễn Ngọc T (bố của H) đang nằm điều trị tại bệnh viện. Nhưng do đã muộn, bệnh viện đóng cửa khu bệnh nhân nên H thuê phòng cạnh bệnh viện để ngủ. Khoảng 01 giờ 55 phút cùng ngày, anh Tuấn A thức giấc thì phát hiện bị mất điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng Gold sau ốp điện thoại có 01 tờ tiền 100 USD) và số tiền 4.000.000 đồng nên đến Công an P2.Khu Ê, Q . N đã trình báo vụ việc.

Khoảng 06 giờ cùng ngày, H đón xe khách về quê vợ của H ở xã B, H.B, T.Quảng Ngãi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H đến quán cà phê "Cung Nam" tại xã B thì gặp anh Phù Văn T1 và anh Nguyễn P(bạn quen biết ngoài xã hội) nên H rủ anh T1 cùng anh P đi nhậu ở quán "Giọt Đắng". Sau đó, H gọi xe taxi chở cả ba người đến quán "Giọt Đ". Trong lúc nhậu, H nhớ ra đã để quên điện thoại lấy trộm của anh Tuấn A trên xe taxi nên điện thoại nhờ anh tài xế (do khi lên xe H lấy danh thiếp của anh tài xế) gửi lại điện thoại ở cà phê "Cung Nam" cho H và nhờ anh T1 trên đường đi mua thêm đồ nhậu ghé lấy điện thoại về giúp. Khi anh T1 đến quán cà phê "Cung Nam" lấy điện thoại cho H thì bị Công an xã B, H.B, T.Quảng Ngãi giữ lại. H đã khai nhận hành vi lấy trộm điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng Gold và 100 USD của anh Tuấn A.

* Tang vật tạm giữ: 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng Gold, bản 128G, các số imel : 352871475191134, 352871475019426. Số tiền 2.950.000 đồng.

Tại kết luận định giá số 60 ngày 12/8/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận N xác định: 01 tờ tiền 100USD và 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng Gold bản 128G, số imel: 352871475191134, 352871475019426 có tổng giá trị 13.226.400 đồng.

Bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

0 Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKS- NHS ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Nguyễn Ngọc H về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc H từ 06 tháng đến 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

* Về phần xử lý vật chứng:

- 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng Gold, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho người bị hại là có căn cứ và đúng pháp luật nên không đề cập đến.

- Đối với số tiền 2.950.000 đồng của bị cáo cần tiếp tục qui trữ để đảm bảo thi hành án (Đã nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự quận NHS số 3949.0.1055141.00000 ngày 17/12/2024).

* Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

* Đối với Phù Văn T1: Không biết chiếc điện thoại H nhờ đi lấy giúp là điện thoại do trộm cắp mà có, Cơ quan CSĐT Công an quận N không đề cập xử lý là có cơ sở.

* Đối với số tiền 4.000.000 đồng của anh Tuấn A bị mất: Hiện không có căn cứ xác định H lấy trộm nên Cơ quan CSĐT Công an quận N tiếp tục xác minh, xử lý sau là có cơ sở.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27/6/2024, tại Phòng 301, tầng 3 Bệnh viện P1, lợi dụng lúc anh Huỳnh Tuấn A đang ngủ, Nguyễn Ngọc H đã lén lút chiếm đoạt của anh Tuấn A 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng Gold, bản 128G và 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD với tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 13.226.400 đồng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy hết sức liều lĩnh và táo bạo. Bị cáo lợi dụng sơ hở lúc người bị hại đi chăm người bệnh khi ngủ đã lén lút trộm 01 Iphone 12 Promax (sau ốp điện thoại có 01 tờ tiền 100 USD) tổng trị giá 13.226.400 đồng. Hành vi phạm tội này thuộc quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy cần xử phạt với bị cáo một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy, bị cáo Mặc D biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác khi không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện chiếm đoạt tài sản. Hành vi này xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang bất ổn tại bệnh viện.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

6] Về xử lý vật chứng: Đối với các tài sản cơ quan điều tra đã thu giữ hiện nay đã lại cho người bị hại là có cơ sở.

Đối với số tiền 2.950.000 đồng của bị cáo cần tiếp tục qui trữ để đảm bảo thi hành án (Đã nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự quận NHS số 3949.0.1055141.00000 ngày 17/12/2024).

[7] Về phần dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[8] Đối với Phù Văn T1: Không biết chiếc điện thoại H nhờ đi lấy giúp là điện thoại do trộm cắp mà có, Cơ quan CSĐT Công an quận N không đề cập xử lý là có cơ sở.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng của anh Tuấn A bị mất: Hiện không có căn cứ xác định H lấy trộm nên Cơ quan CSĐT Công an quận N tiếp tục xác minh, xử lý sau là có cơ sở.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 BLHS; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tiếp tục qui trữ số tiền 2.950.000 đồng để đảm bảo thi hành án (đã nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự quận NHS số 3949.0.1055141.00000 ngày 17/12/2024). Số còn la

3/ Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Lương Thị Anh